

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST

Ngày 11 - 01 - 2022

V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Mai Khanh

Bà Hồ Thị Thanh Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Hòa - Thư ký, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Phương Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 82/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 200/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/12/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị H; địa chỉ cư trú trước khi xuất cảnh: Xóm 5 (xóm Ph cũ), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; địa chỉ cư trú hiện tại: No.23-8, 4th Neighborhood, Houhuli, Xinwu District, Toayuan City, Taiwan; vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* anh Hoàng T, sinh năm 1976; địa chỉ cư trú: Xóm 5 (xóm Ph cũ), xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn xin vắng mặt, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng T kết hôn với nhau vào ngày 31/7/2013, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế trên tinh thần tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn, chị H đã cố gắng nhẫn nhịn để vun đắp hạnh phúc gia đình, nhưng anh T lại thường xuyên uống rượu say về xúc phạm chị và gia đình bên chị. Chị H đã cố gắng khuyên răn anh T nhưng không được nên tháng 8/2018 chị đã đi xuất khẩu lao động ở Đài Loan,

sau đó đến tháng 3/2020 chị H về Việt Nam với mục đích vun vén lại hạnh phúc gia đình nhưng anh T lại tính nào tật nấy, về nhà thường xuyên uống rượu và xúc phạm chị, nên tháng 7/2020 chị lại tiếp tục đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan cho đến nay. Hiện nay, do tính tình quan điểm sống không hợp nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn, chị H thấy không còn tình cảm vợ chồng với anh T. Vì vậy, chị làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: chị H và anh Hoàng T không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Hiện nay, chị H đang cư trú và sinh sống tại Đài Loan, đi lại khó khăn nên chị không có điều kiện về Việt Nam để làm thủ tục ly hôn với anh T. Do đó, chị ủy quyền cho Luật sư Nguyễn Văn D, Văn phòng Luật sư V và Cộng sự để nộp hồ sơ khởi kiện ly hôn và nhận các văn bản của Tòa án. Đồng thời, chị đề nghị Tòa án cho chị được vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, lấy lời khai, hòa giải và tại phiên tòa xét xử vụ án.

Đối với bị đơn anh Hoàng T, sau khi Tòa án thụ lý vụ án, bị đơn đã được tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập phiên tòa nhưng anh T không hợp tác, từ chối nhận các văn bản của Tòa án.

Tòa án cũng đã tiến hành xác minh tại nhà bà Hoàng Thị H (bà H là mẹ đẻ của chị H), địa chỉ: Xóm 5, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, đây cũng là nơi cư trú của anh T và tiến hành xác minh lấy lời khai của ông Nguyễn Đình Lễ là xóm trưởng Xóm 5, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An về tình trạng hôn nhân của vợ chồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm HĐXX nghị án đúng quy định của pháp luật;

Về quan điểm giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 cho chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng T được ly hôn; về con chung: vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết; về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu nên không giải quyết, cần tuyên quyền khởi kiện về tài sản cho các đương sự; chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; về quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H đang cư trú tại Đài Loan làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hoàng T đang cư trú tại Xóm 5, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam; trước xuất cảnh chị H có địa chỉ cư trú tại Xóm 5, xã Nghi Phong, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An, Việt Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại Điều 37 và Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của đương sự: chị Nguyễn Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt. Anh Hoàng T đã được cơ quan Thừa phát lại tổng đạt đầy đủ các văn bản của Tòa án nhưng không nhận, không hợp tác. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế vào ngày 31/7/2013, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do tính tình, quan điểm sống không hợp nhau. Hiện tại, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên mong muốn ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên chấp nhận.

[3] Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng T không có con chung nên không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5] Về án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 37; khoản 4 Điều 147; khoản 1, 2 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; Điều 478; khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng T được ly hôn.

2. Về con chung: chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng T không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2020/0004809 ngày 23 tháng 4 năm 2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

5. Về quyền kháng cáo: chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Anh Hoàng T có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Mỹ Hải